

TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN- CÔNG TY CỔ PHẦN
SỐ 8 - BẠCH ĐẰNG - P. MINH KHAI - TP. HUNG YÊN



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN - CTCP

Hưng Yên, tháng 04 năm 2020

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY MAY HÙNG YÊN - CTCP

STT	Tài liệu	Ghi chú
1	Thông báo mời họp	
2	Mẫu Giấy UQ	
3	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020	
5	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và các vấn đề cần biểu quyết thông qua Đại hội. Thông tin các ứng viên HĐQT và Ban kiểm soát	
6	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019	
7	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP

Hội đồng Quản trị Tổng công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần trân trọng thông báo và kính mời toàn thể quý cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

1. Thời gian tổ chức đại hội: 8h00 phút ngày 04/05/2020

2. Địa điểm: Tại Hội trường Tổng công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần
Số 08 Đường Bạch Đằng, Phường Minh Khai, TP. Hưng Yên, T. Hưng Yên

3. Điều kiện dự họp: Các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/03/2020, hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

4. Nội dung đại hội: Báo cáo tổng kết nhiệm vụ SXKD năm 2019 và phương hướng SXKD năm 2020 của Ban Tổng giám đốc; Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019; Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2019 của BKS và một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

5. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng xuất trình các giấy tờ sau:

- Thư mời họp;
 - Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
 - Giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan nhà nước (nếu được ủy quyền tham dự)
- Các Quý cổ đông tự túc các chi phí đi lại, ăn ở...

6. Tài liệu liên quan đến đại hội:

Tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên website: <http://hugaco.vn>, mục

Quan hệ cổ đông.

- Để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban tổ chức, đề nghị quý cổ đông, người được ủy quyền hợp pháp vui lòng xác nhận việc đăng ký tham dự Đại hội trước 16 giờ ngày 27/04/2020 tại Bộ phận Kế toán Công ty - Điện thoại liên hệ: 0221.3862 239.
- Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý Cổ đông không nhận được Thư mời họp.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Như trên.
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TỔNG CÔNG TY
MAY HƯNG YÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN
HƯNG YÊN - THƯỜNG NIÊN
NGUYỄN XUÂN DƯƠNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày ... tháng ... năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ Tổ chức thực hiện ủy quyền.....

CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần phổ thông sở hữu :(Bằng chữ:.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/ Tổ chức được ủy quyền.....

CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên được ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông của Bên ủy quyền theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP với toàn bộ số cổ phần đã được ghi tại văn bản này.

Bên được ủy quyền có trách nhiệm xuất trình văn bản này cùng CMTND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu theo yêu cầu của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP và không được tái ủy quyền cho bên thứ ba.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ thời điểm bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc nội dung văn bản và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

.....
.....

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CÔNG TY CỔ PHẦN

TT	CHƯƠNG TRÌNH
1	- Đón tiếp đại biểu
2	- Chào cờ - Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
3	- Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội
4	- Báo cáo thành phần đại biểu cổ đông
5	- Thông qua chương trình đại hội
6	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 - Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2020
7	- Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty
8	- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty - Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 - Các vấn đề cần biểu quyết thông qua
9	- Lãnh đạo Tập đoàn phát biểu
10	- Phát biểu, nhận nhiệm vụ
11	- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
12	- Bế mạc

Hung Yên, ngày 04 tháng 05 năm 2020

Năm 2019, tình hình thế giới có nhiều biến động về chính trị và kinh tế, từ đó có những thuận lợi, khó khăn đã tác động đến nền kinh tế Việt Nam và ngành Dệt may Việt Nam.

Nhưng dưới sự lãnh đạo và định hướng của HĐQT, Tổng công ty may Hưng Yên tiếp tục phấn đấu và đạt nhiều thắng lợi trên mọi mặt công tác từ sản xuất kinh doanh, xây dựng mối quan hệ lao động đến công tác xã hội cũng như các nhiệm vụ chính trị... Đồng thời hoàn thành tốt các nhiệm vụ dựa trên những giải pháp mà Hội nghị người lao động năm 2019 đề ra.

Tổng công ty Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và đồng thời xây dựng phương hướng năm 2020 như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

I- THUẬN LỢI:

- Tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam ổn định và được đánh giá đang phát triển theo xu hướng tích cực; cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cùng các hiệp định CPTPP, FTA tạo cú huých và là yếu tố thuận lợi, tạo động lực cho sự tăng trưởng của các doanh nghiệp.

- Tổng công ty may Hưng Yên gần 55 năm phát triển và trưởng thành đã xây dựng vị thế vững chắc trong lòng khách hàng, người lao động và chính quyền địa phương;

Sự quan tâm đến người lao động về thu nhập và đời sống, sự tuân thủ và minh bạch về chế độ chính sách đã xây dựng lòng tin cho người lao động.

II- KHÓ KHĂN

- Mức lương tối thiểu vùng tiếp tục tăng làm tăng các chi phí Bảo hiểm xã hội, công đoàn. Đồng thời các chi phí bảo vệ môi trường, giao thông, cảng biển... liên tục tăng làm tăng nhiều chi phí cho doanh nghiệp đã làm giảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn biến phức tạp, các doanh nghiệp May chịu tác động trực tiếp do các đối tác đặt hàng vào thị trường Mỹ luôn phải đề phòng việc tăng thuế của Hoa Kỳ với hàng hóa có xuất xứ từ Trung Quốc nên không dám đặt hàng dài hạn như những năm trước.

- Xu hướng thời trang chuyển động nhanh, khiến yêu cầu về thời gian sản xuất và giao hàng ngắn lại, gây không ít khó khăn cho doanh nghiệp.

- Hoạt động xuất khẩu lao động trong năm qua của Việt Nam phát triển rất mạnh; đồng thời một số doanh nghiệp May mặc, điện tử cũng đầu tư khá mạnh vào Việt Nam là cho các doanh nghiệp bị biến động lao động lên tới 15 – 20% số lượt người trong năm

Tuy nhiên, với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và linh hoạt; sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo nên Tổng công ty đã vượt qua những khó khăn trong năm 2019, đạt được thành tích sản xuất kinh doanh với tỷ lệ tăng trưởng và hiệu quả cao trên tất cả các mặt công tác. Được thể hiện tại báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh sau đây:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN

I-Những chỉ tiêu cơ bản

1- Kết quả SX-KD

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh tỷ lệ %	
						5=4/3	6=4/2
		1	2	3	4		
1	Doanh thu	USD	20.709.061	17.000.000	20.650.412	121,5	99,7
2	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	605,5	500,0	604,5	120,9	99,83
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	109,5	65,0	97,8	150,5	89,3
4	Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	9.000.000	9.000.000	9.500.000	105,5	105,5
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17,9	17,0	18,02	106	100,7
6	Đầu tư thiết bị may	Tỷ đồng	25,9	10,0	19,8	198,0	76,0
7	Lao động Bình quân	Người	2.265	2.250	2.285	101,5	100,9

2- Đánh giá chung các công ty con và công ty liên kết:

Với sự định hướng của HĐQT, sự cố gắng của các d/c được cử đi làm lãnh đạo các công ty, các công ty đã hoàn thành mọi chỉ tiêu đặt ra trong năm 2019. Mức thu nhập từ 6,0 đến 9,5 triệu đồng/tháng.

Một số công ty còn khó khăn như: Công ty CP may Sơn Động, công ty CP may xuất khẩu Ninh Bình II.

3- Mở rộng phát triển sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực:

Năm 2019, Tổng công ty đã đầu tư đổi mới thiết bị theo yêu cầu phục vụ sản xuất nhằm tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

Tổng công ty đã đặc biệt chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, cả trước mắt và lâu dài:

- Năm 2019, Trung tâm đào tạo đã tuyển và đào tạo tại chỗ 490 lao động để bổ sung cho các chuyền may;

- Tổ chức đào tạo 08 lớp học nâng cao tay nghề cho người lao động;
 - Tổ chức 1 lớp nâng cao kiến thức quản lý cho cán bộ quản lý;
 - Tiếp tục cử cán bộ đi học nâng cao về quản lý sản xuất do Tập đoàn tổ chức nhằm phục vụ chiến lược phát triển của Tổng công ty.
 - Tạo điều kiện tối đa cho cán bộ, công nhân viên có nhu cầu tự đăng ký tham gia các chương trình đào tạo phục vụ cho công việc.
- Tổng kinh phí để đầu tư cho công tác đào tạo năm 2019 là 2,4 tỷ.

II - Kết quả các mặt công tác khác:

1- Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm:

Năm 2019 phong trào Sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được toàn thể CBCNV, người lao động hưởng ứng, đã từng bước áp dụng công nghệ 4.0 vào qui trình sản xuất.

- Toàn Tổng công ty đã có 833 sáng kiến, thao tác tiên tiến được đưa vào áp dụng có hiệu quả trong sản xuất.

- Phong trào học tập, nhân rộng điển hình tiên tiến trong sản xuất, các thao tác tiên tiến được phổ biến thường xuyên, rộng rãi trong toàn công ty.

2- Nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động.

- Năm 2019, tổng thu nhập bình quân đạt 9,5 triệu đồng/người/tháng; thưởng tết trung bình đạt 20 triệu đồng.

- Người lao động vào làm việc hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách:

+ Tham gia Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; mua bảo hiểm thân thể 24/24h cho 100% CBCNV.

+ Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV mỗi năm 2 lần. Qua đó đã phát hiện và điều trị kịp thời cho CBCNV.

+ Quan tâm tới sức khỏe của người lao động tại nơi làm việc, tạo môi trường làm việc đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh lao động.

+ Tổ chức tặng hoa và quà sinh nhật cho từng CBCNV theo từng ngày.

+ Tổ chức cho CBCNV, người lao động đi tham quan, du lịch, tổng chi năm 2019 là 2,3 tỷ đồng.

+ Quan tâm và chăm lo đến thế hệ mầm non của công ty, đã trang bị đầy đủ các tiện nghi phù hợp với tiêu chuẩn của ngành học mầm non để dạy và chăm sóc 650 trẻ từ 12 tháng tuổi trở lên. Con của CBCNV gửi tại nhà trẻ được phụ cấp 50% tiền ăn và học phí, số tiền phụ cấp cho các cháu năm học 2018-2019 là 2,6 tỷ đồng.

- Năm 2019, Tổng công ty thưởng cho 888 cháu là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập và tổ chức vui tết Trung thu, tết thiếu nhi cho các cháu là 365 triệu đồng.

3- Các mặt công tác khác và công tác đoàn thể .

Công ty đã thực hiện theo đúng quy định của công ty và pháp luật của đảng và nhà nước

Từ đó người lao động đã tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Công đoàn, Thanh niên – đoàn kết nhất trí xây dựng doanh nghiệp

Trong năm 2019 công ty đã bình chọn được.

- 97 người đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- 185 người đạt danh hiệu Người lao động giỏi cấp Tổng công ty.
- 369 người đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- Đề nghị các cấp tặng thưởng cho 05 tập thể và 09 cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2019.

Từ những thành tích trên, năm 2019 Tổng công ty may Hưng Yên đã được khen thưởng:

- Đảng bộ được xếp loại: Đảng bộ trong sạch vững mạnh có thành tích tiêu biểu, được Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh tặng giấy khen.
- Công đoàn được Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Cờ.
- Đoàn Thanh niên được nhận Bằng khen của TW đoàn.
- Ban Chỉ huy Quân sự Tổng công ty may Hưng Yên dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng khối thi đua các đơn vị Dân quân Tự vệ trong Lực lượng vũ trang tỉnh năm 2019, được UBND Tỉnh tặng Cờ.
- Giải thưởng “Doanh nghiệp chăm lo tốt cho người lao động” lần thứ 2 năm 2019 do LĐLĐ tỉnh và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Hưng Yên bình chọn.
- Giải thưởng “Doanh nghiệp vì người lao động” ngành Dệt May Việt Nam lần thứ nhất.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, CÁC CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2020

I- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU:

A- Nhân định, đánh giá tình hình chung:

Thuận lợi:

- Môi trường kinh doanh của doanh nghiệp đã và đang được Chính phủ tiếp tục cải thiện, tạo điều kiện giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính.

- Các chính sách của nhà nước về hoãn thuế, tiền sử dụng đất, BHXH cho các doanh nghiệp. Hỗ trợ tiền lương người lao động mất việc. Giảm lãi suất vay, giảm nợ của các ngân hàng ...

- Nhiều hiệp định tự do thương mại với các nước trong các khu vực và EU đã được Chính Phủ Việt Nam ký kết và đang dần phát huy tác dụng, mở ra nhiều cơ hội để các doanh nghiệp tăng thị phần ở các thị trường cũ Châu Âu, Nhật Bản. Đồng thời mở rộng cánh cửa để hàng hóa của Việt nam thâm nhập các thị trường mới như Nga, Úc, Hàn Quốc, Trung Quốc...

- Cách mạng công nghệ 4.0 đang tạo tiền đề giúp các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, phương thức quản trị nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí nhân công trực tiếp, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh và giảm ảnh hưởng tiêu cực của việc biến động lao động đang phổ biến trong ngành công nghiệp may hiện nay.

Khó khăn:

- Khó khăn lớn nhất trong năm 2020 là sự ảnh hưởng của đại dịch COVID – 19. Làm sức mua của các thị trường lớn như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản đã và đang giảm khá lớn. Không những thế các đơn hàng gia công đều bị giảm giá; thời gian thanh toán bị kéo dài.

Thị trường cung ứng nguyên phụ liệu chính cho ngành May Việt Nam là Trung Quốc cũng đang ảnh hưởng rất lớn sau dịch COVID – 19; điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến ngành may gia công Việt Nam.

Dãn cách và hạn chế giao lưu tiếp xúc đã ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của người dân ảnh hưởng trực tiếp

- Xu hướng các nhà đầu tư nước ngoài trong các ngành công nghiệp phụ trợ, Điện tử, may mặc ... chuyển đầu tư từ Trung Quốc sang Việt Nam sẽ làm vấn đề cạnh tranh lao động khốc liệt hơn.

- Việc giữ tỷ giá tiền Việt nam cao so với đồng đô la Mỹ trong khi các nước xuất khẩu dệt-may trong khu vực điều chỉnh đồng tiền quốc gia của họ yếu hơn dẫn đến hàng Việt Nam trở lên đắt đỏ hơn so với các Quốc gia đang cạnh tranh với Việt Nam trong mọi ngành xuất khẩu.

- Mức tăng lương tối thiểu vùng năm 2020 thêm 5.6% so với 2019, đồng thời việc áp dụng luật bảo hiểm xã hội sửa đổi giai đoạn từ 2018 trở đi đã và sẽ là một gánh nặng về chi phí tiền lương và chi phí đóng bảo hiểm cho doanh nghiệp và người lao động.

- Chi phí Logistic tại Việt nam quá cao và không được quản lý thống nhất, chi phí tăng theo từng năm và các chi phí mới phát sinh dẫn tới chi phí đầu vào của doanh nghiệp cao, giảm khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam với các nước trong khu vực

Tuy sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2020; nhưng phát huy thắng lợi của những năm gần đây, nắm bắt, tận dụng cơ hội, khắc phục khó khăn; Tổng Công ty May Hưng Yên vẫn xây dựng một kế hoạch sản xuất kinh doanh và đời sống với quyết tâm cao nhất.

B. Các mục tiêu chính

1 - Ổn định thị trường và khách hàng; tận dụng cơ hội mà các hiệp định thương mại Việt nam đã ký kết, để tạo lợi thế so sánh với các nước xuất khẩu khác.

2 - Đào tạo và nâng cao kỹ năng, trình độ của đội ngũ công nhân, nhân viên, cán bộ quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để chuyển dần một phần gia công sang kinh doanh theo hình thức mua nguyên liệu, bán sản phẩm (FOB).

3 - Tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, kỹ thuật số mà cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật lần thứ 4 (4.0) mang lại; nhằm phát triển sản xuất, tăng năng suất lao động.

4 - Ổn định thu nhập và đời sống mọi mặt cho người lao động.

5 - Tăng cường công tác rèn luyện tác phong công nghiệp, giáo dục ý thức trách nhiệm công dân cho cán bộ, công nhân viên trong toàn tổng công ty.

6 - Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức kỷ luật, tinh thần phòng chống dịch nhằm ứng phó với nguy cơ dịch COVID có thể bị bùng phát; nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho người lao động và sự tồn tại của doanh nghiệp.

7. Cơ cấu lại một số doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả để tập trung vào doanh nghiệp

C- Những chỉ tiêu cơ bản:

1- Chỉ tiêu sản xuất-kinh doanh:

- Tổng doanh thu bán hàng:	330 tỷ
Trong đó: Công ty mẹ:	300 tỷ
Các công ty con:	30 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế :	39 tỷ
Trong đó: Công ty mẹ:	36 tỷ
Các công ty con:	03 tỷ
- Nộp ngân sách:	12 tỷ
- Lao động bình quân trong năm:	
+ Công ty mẹ:	2.180 người
+ Thu nhập bình quân/người/tháng:	9.000.000 đồng
+ Quỹ tiền lương được trích/Doanh thu:	60%

2-Dầu tư:

***/ Tại Tổng công ty May Hưng Yên:**

Tổng giá trị đầu tư tại Tổng công ty: 35 tỷ

Trong đó:

- Đầu tư đổi mới thiết bị và hệ thống điều hòa trung tâm: 25 tỷ
- Đầu tư lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động: 10 tỷ

- Hoàn thiện nốt việc thoái vốn tại công ty cổ phần May Sơn Động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua

***/ Tại Công ty cổ phần Phú Hưng:**

- Đề mở rộng và phát triển sản xuất, Công ty cổ phần Phú Hưng dự kiến tăng vốn điều lệ 50% cho các cổ đông hiện hữu. Vì vậy Tổng công ty may Hưng Yên tăng vốn góp theo đúng tỷ lệ vốn góp mà Tổng công ty đang nắm giữ.

3- Đời sống:

+ Tổng thu nhập của người lao động: 9.000.000 đ/tháng

Trong đó: - Tiền lương: 7.500.000 đ/tháng

- Thu nhập khác: 1.500.000 đ/tháng

Các ngày lễ chính (4 ngày): 300.000 đ/ngày

Các ngày Lễ khác: 200.000 đ/ngày

(giỗ tổ Hùng vương, giỗ tổ ngành may, ...)

Tết Nguyên đán: Bình quân là 2 tháng lương

Thăm quan nghỉ mát: Bình quân 1.000.000 đ/năm/người

- Tiền ăn ca: 13.000 đ/bữa

- Đám cưới: 1.000.000 đ/người

- Đám tang: 1.000.000 đ/người + Vòng hoa

- Sinh nhật: 200.000 đ/người + Hoa

- Quà về hưu: 3 tháng lương + 1.000.000 đ/người

- Tiếp nhận con CBCNV từ 12 tháng tuổi trở lên vào nhà trẻ, phụ cấp 50% mức học phí và tiền ăn.

- Hỗ trợ tiền gửi trẻ: 100.000 đ/cháu/tháng.

(cho người có con nhưng không gửi tại trường mầm non của công ty).

- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho lao động mới: 3 tháng đầu.

4- Công tác xã hội, đóng góp và hỗ trợ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng.

- Số tiền trên sẽ được huy động từ đóng góp của người lao động mỗi người 3 ngày lương/năm và các nguồn quỹ khác.

II- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Tạo đủ việc làm; ổn định thu nhập, nâng cao đời sống mọi mặt cho người lao động trong doanh nghiệp và các công ty con, tăng cường liên doanh, liên kết, Hỗ trợ các đơn vị mới thành lập, và các đơn vị ở vùng khó khăn.

2. Hoàn chỉnh phương án đầu tư mở rộng sản xuất tạo thêm việc làm ở khu vực mới, hoàn thành nhiệm vụ đầu tư phát triển và mở rộng theo định hướng của đại hội đồng cổ đông.

3. Tích cực triển khai áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào quản lý doanh nghiệp; không ngừng cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng để đáp ứng mọi yêu cầu về chất lượng của khách hàng

4. Tận dụng thời gian thiếu việc để đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực; nhằm nâng cao trình độ mọi mặt cho người lao động, người quản lý; làm chủ khoa học và công nghệ mới, tiến tới cải tiến và sáng tạo. Nâng cao năng suất lao động, rút ngắn thời gian chuẩn bị và thời gian sản xuất để thích nghi với xu hướng mới của thị trường, Tăng khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực và quốc tế để từng bước nâng cao vị thế doanh nghiệp, hiệu quả sản xuất kinh doanh và đời sống của người lao động.

Tuyên dụng lao động có trình độ và tay nghề cao, đầu tư cơ sở vật chất để sẵn sàng cho việc chuyển đổi hình thức kinh doanh từ CM sang FOB trong thời gian tới.

5. Quan tâm xây dựng các tổ chức, đoàn thể Công đoàn, Thanh Niên, Hội Phụ nữ ... Tạo điều kiện tốt nhất để người lao động tham gia đóng góp vào mọi hoạt động của doanh nghiệp.

6. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, ý thức làm chủ, tác phong công nghiệp, tính kỷ luật, tuân thủ pháp luật cho người lao động; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần giúp đỡ cộng đồng nhằm góp phần xây dựng đội ngũ công nhân đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

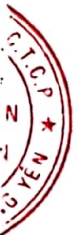
7. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng; khuyến khích động viên người lao động hăng say lao động sản xuất, không ngừng phát huy sáng kiến, sáng tạo để tăng năng suất lao động và hiệu quả công tác.

Kính thưa toàn thể đại hội vừa rồi tôi thay cơ quan điều hành Tổng công ty báo cáo hoạt động sx kinh doanh năm 2019 và đồng thời đưa ra phương hướng và nhiệm vụ cơ bản năm 2020 .

Xin trân trọng cảm ơn .



Phạm Thị Phương Hoa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020 - TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN

SỐ LIỆU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT - CN HẢI PHÒNG

I/- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2019:

1. Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2019 của Tổng Công ty:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ %
Doanh thu gia công CM	USD	17,000,000	20,650,412	121%
Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	550,000	604,553	110%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	65,000	97,818	150%
Trong đó:				
- Lợi nhuận từ SX	Triệu đồng		56,279	
- Từ cổ tức nhận về	Triệu đồng		16,453	
- Từ tiền gửi	Triệu đồng		20,764	
- Thu nhập khác	Triệu đồng		4,322	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng		85,034	
Nộp ngân sách:	Triệu đồng	15,000	21,679	145%
Trong đó:				
- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	Triệu đồng		12,784	
- Thuế GTGT	Triệu đồng		3,658	
- Thuế đất	Triệu đồng		486	
- Thuế môn bài, lệ phí khác	Triệu đồng		184	
- Thuế Thu nhập cá nhân	Triệu đồng		4,567	
Lao động:	Người			
- Làm việc BQ/tháng	Người	2,250	2,285	102%
Thu nhập bình quân	Đồng	9,000,000	9,500,000	106%
- Thu nhập từ tiền lương	Đồng		8,000,000	
- Thu nhập khác	Đồng		1,500,000	
Đầu tư trong năm	Triệu đồng		51,991	
- Mua sắm thiết bị mới	Triệu đồng	> 10.000	26,295	
- Xây dựng cơ bản	Triệu đồng	28,9	25,696	
Hỗ trợ người lao động, ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		2,647	
- Hỗ trợ người lao động	Triệu đồng		1,932	
- Ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		715	



2. Tài sản cố định hữu hình:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Nguyên giá TSCĐ	Triệu đồng	153,278	43,323	4,347	192,254
Khấu hao	Triệu đồng	104,614	14,052	4,347	114,319
Giá trị còn lại TSCĐ	Triệu đồng	48,664			77,935

Ghi chú: Nguyên giá của TSCĐ đã hết khấu hao còn sử dụng tại ngày 31/12/2019 là: 69,031 tỷ đồng

3. Báo cáo tổng vốn đầu tư ra ngoài các công ty và lợi nhuận thực hiện:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên Công ty	Tỷ lệ nắm giữ	Đầu tư theo vốn ban đầu	Cổ tức 2018 ghi nhận 2019	Cổ tức 2019 ghi nhận 2020
Công ty Cổ phần Tiên Hưng	32.02%	10,965	8,032	13,770
Công ty Cổ phần Phú Hưng	51.0%	10,200	2,040	-
Công ty Cổ phần May Hưng Việt	10.1%	1,250	800	1,280
Công ty Cổ phần Bảo Hưng	19.4%	5,800	1,044	696
Công ty Cổ phần May và DV Hưng Long	1.1%	204	552	607
Công ty CP XK May Ninh Bình	42.5%	16,198	2,550	3,187
Công ty CP XK May Ninh Bình II	30.0%	9,000	630	-
Công ty Cổ phần May Sơn Động	78.4%	19,600	-	-
Công ty Cổ phần SX - XNK Dệt May	5.2%	2,477	-	-
Tổng:		75,694	15,648	19,540

4. Vốn điều lệ và các nguồn vốn quỹ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	Triệu đồng	135,500	-	-	135,500
Thặng dư vốn cổ phần	Triệu đồng	4,758	-	-	4,758
Quỹ Đầu tư phát triển	Triệu đồng	62,580	19,015	-	81,595
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	103,226	19,846	12,852	110,220
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	107,618	85,034	88,722	103,930
- Lợi nhuận năm 2018	Triệu đồng		85,034		
- Phân bổ các quỹ + thưởng 2018	Triệu đồng			34,522	
- Trả cổ tức bằng tiền (40% VDL)	Triệu đồng			54,200	

II/- PHƯƠNG HƯỚNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020 TẠI CÔNG TY ME:

1. Kế hoạch SXKD:

- Doanh thu sản xuất: 10.000.000 USD, phấn đấu: 13.000.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ: 300 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ: 16 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 36 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách nhà nước: 12 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 10% VDL

2. Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 2.180 người
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%/ DTSX
- Thu nhập bình quân người lao động/tháng: 9.000.000 đồng

3. Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

4. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

• Đầu tư tại Tổng công ty:

- Đầu tư đổi mới thiết bị và hệ thống điều hòa trung tâm: 25 tỷ đồng
- Lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động : 10 tỷ đồng
- Hoàn thành nốt việc thoái vốn tại Công ty cổ phần may Sơn Động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.
- Từng bước triển khai đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất FOB và ODM.
- Để mở rộng và phát triển sản xuất, Công ty cổ phần Phú Hưng dự kiến tăng 50% Vốn điều lệ cho các cổ đông hiện hữu. Vì vậy Tổng công ty may Hưng Yên dự kiến tăng vốn góp theo đúng tỷ lệ vốn góp mà Tổng công ty đang nắm giữ.

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT

1/ Thông qua phương án phân chia lợi nhuận:

***/ Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2019: 103.930.974.056 đồng**

Trong đó: - Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019: 85.034.432.441 đồng

- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại đến năm 2018: 18.896.541.615 đồng

***/ Dự kiến phân phối lợi nhuận : 98.293.097.406 đồng**

Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 10.393.097.406 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 60%: 81.300.000.000 đồng

+ Trích thưởng HT vượt mức KH 20% LNST (phần vượt): 33 tỷ x 20%
= 6.600.000.000 đồng.

***/ Tổng LN sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang 2020: 5.637.876.650 đồng**

2/ Phương hướng SXKD và đầu tư năm 2020:

- Doanh thu sản xuất gia công: 10.000.000 USD, phấn đấu 13.000.000 USD

- Doanh thu tiêu thụ: 330 tỷ đồng

Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 300 tỷ đồng

+ Các công ty con: 30 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 39 tỷ đồng

Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 36 tỷ đồng

+ Các công ty con: 03 tỷ đồng

- Trả cổ tức: 10% VDL

***/ - Đầu tư năm 2020 - Tại Công ty mẹ**

+ Đầu tư đổi mới thiết bị và hệ thống điều hòa trung tâm: 25 tỷ đồng

+ Lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động : 10 tỷ đồng

+ Hoàn thành nốt việc thoái vốn tại Công ty cổ phần may Sơn Động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.

+ Để mở rộng và phát triển sản xuất, Công ty cổ phần Phú Hưng dự kiến tăng 50% Vốn điều lệ cho các cổ đông hiện hữu. Vì vậy Tổng công ty may Hưng Yên dự kiến tăng vốn góp theo đúng tỷ lệ vốn góp mà Tổng công ty đang nắm giữ.

+ Từng bước triển khai đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất FOB và ODM

***/ - Lao động và thu nhập:**

- Lao động bình quân làm việc: 2.180 người

- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%/DTSX

- Thu nhập bình quân người lao động/tháng: 9.000.000 đồng

***/- Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:**

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng

- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

3/ Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua danh sách các ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

***/ Các ứng viên Hội đồng quản trị:**

- Ông Nguyễn Xuân Dương

- Bà Phạm Nguyên Hạnh

- Bà Phạm Thị Phương Hoa

- Ông Nguyễn Văn Trung

- Bà Bùi Thị Lý

***/ Các ứng viên Ban kiểm soát:**

- Ông Hoàng Xuân Nam

- Bà Đinh Thị Thu Hương

- Ông Nguyễn Đức Hải

4/ Phê duyệt, quyết toán thù lao HĐQT, BKS và khen thưởng CBCNV

- Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm. Mức hưởng thù lao của từng thành viên sẽ do HĐQT quyết định.

+ Tổng quỹ chi thù lao HĐQT, BKS trong năm 2019: 2.934.563.669 đồng

+ Số đã chi trong năm 2019: 3.086.580.000 đồng

- Tổng quỹ tiền thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD cho CBCNV có thành tích tiêu biểu trong năm bằng 20% lợi nhuận trước thuế của năm, tính trên phần vượt.

5/ Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Đoàn Chủ tịch xin ý kiến Đại hội về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

6/ Thông qua thời gian chi trả cổ tức:

Tổng công ty sẽ trả cổ tức cho các cổ đông sớm nhất sau 30 ngày và muộn nhất sau 60 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội (theo khoản 4, điều 132 Luật doanh nghiệp thì cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc Đại hội đồng cổ đông.)

TM. Hội đồng quản trị

Tổng công ty May Hưng Yên



[Handwritten signature]
Nguyễn Xuân Dương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

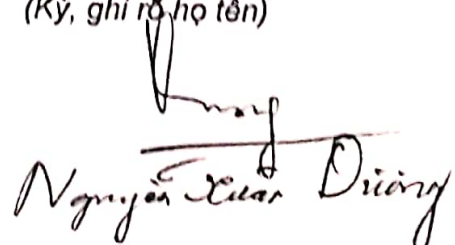
Hưng Yên, ngày 15 tháng 04 năm 2020

THÔNG TIN ỨNG VIÊN HĐQT

- 1/ Họ và tên: **Nguyễn Xuân Dương** Giới tính: Nam
- 2/ Ngày tháng năm sinh: 02/11/1954
- 3/ Nơi sinh: Bình Kiều, Khoái Châu, Hưng Yên
- 4/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 033054000690 Ngày cấp 23/05/2016 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- 5/ Quốc tịch: Việt Nam 6/ Dân tộc: Kinh
- 7/ Địa chỉ thường trú: 50 Nguyễn Huệ, phường Lê Lợi, TP. Hưng Yên, T. Hưng Yên.
- 8/ Số điện thoại: 0913280062
- 9/ Địa chỉ email: nguyenduong54hy@gmail.com
- 10/ Trình độ văn hóa: 12/12
- 11/ Trình độ chuyên môn: Đại học – Cử nhân luật, cử nhân chính trị
- 12/ Quá trình công tác:
- 1971-1976 : Đi bộ đội – E2 – Hải Hưng
 - 1982-1986 : Cán bộ phòng Tổ chức và phòng Kỹ thuật tại Công ty
 - 1987-1988 : Trợ lý Tổng giám đốc tại Công ty
 - 1989-2004 : Phó Tổng giám đốc Công ty
 - 2005-4/2014 : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
 - 5/2014 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị TCT May Hưng Yên – CTCP
- 13/ Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT TCT May Hưng Yên - CTCP
- 14/ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Chủ tịch HĐQT tại Công ty cổ phần Tiên Hưng
 - Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP may Sơn Động
 - Thành viên HĐQT tại Công ty cp may và dịch vụ Hưng Long
 - Thành viên HĐQT tại Công ty cp may và dịch vụ Hưng Long 2
 - Thành viên HĐQT tại Công ty cổ phần may Hưng Việt
- 15/ Số CP nắm giữ: 427.408 CP, chiếm 3,15 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Xuân Dương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

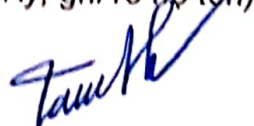
Hưng Yên, ngày 15 tháng 04 năm 2020

THÔNG TIN ỨNG VIÊN HĐQT

- 1/ Họ và tên: **Phạm Thị Phương Hoa** Giới tính: Nữ
- 2/ Ngày tháng năm sinh: 26/04/1967
- 3/ Nơi sinh: Hải Triều, Tiên Lữ, Hưng Yên
- 4/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 033167001203 Ngày cấp 16/09/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.
- 5/ Quốc tịch: Việt Nam 6/ Dân tộc: Kinh
- 7/ Địa chỉ thường trú: 54 Vũ Trọng Phụng, phường Lê Lợi, TP.Hưng Yên, T. Hưng Yên.
- 8/ Số điện thoại: 0904 107 694 - Địa chỉ email: phuonghoahy@gmail.com
- 9/ Trình độ văn hóa: 12/12 10/ Trình độ chuyên môn: Đại học
- 11/ Quá trình công tác:
- 1998-2003 : Giám đốc Xí nghiệp thành viên
 - 2004-2007 : Chủ tịch Công đoàn kiêm Trưởng phòng TCHC tại Công ty cổ phần may Hưng Yên
 - 2007-12/2007 : Giám đốc điều hành tại Công ty CP May Hưng Yên
 - 1/2008-3/2014 : Phó Tổng Giám đốc tại Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP
 - 9/2004 đến nay : Thành viên HĐQT Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP
 - 4/2014 đến nay : Tổng Giám đốc Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP
- 12/ Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám đốc Tổng công ty may Hưng Yên – CTCP
- 13/ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phú Hưng
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Tiên Hưng
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Bảo Hưng
 - Thành viên HĐQT Công ty CP May Sơn Động
- 14/ Số CP nắm giữ: 130.967 CP, chiếm 0,966 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Thị Phương Hoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 16 tháng 07 năm 2020

THÔNG TIN ỨNG VIÊN HDQT

- 1/ Họ và tên: **Phạm Nguyên Hạnh** Giới tính: Nữ
- 2/ Ngày tháng năm sinh: 26/06/1957
- 3/ Nơi sinh: Thị xã Hồng gai-Tỉnh Quảng Ninh
- 4/ Số CMND: 011724876 , Ngày cấp 15 tháng 11 năm 2007
Nơi cấp: Công an TP Hà Nội .
- 5/ Quốc tịch: Việt Nam 6/ Dân tộc: Kinh
- 7/ Địa chỉ thường trú: Nhà B1 ngõ 67, Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
- 8/ Số điện thoại: 0913207993 Email: hanhpn@vinatex.com.vn
- 9/ Trình độ văn hóa: 12/12
- 10/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
Cử nhân Chính trị
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- 11/ Quá trình công tác:
- 6/1979-12/1979 : Công tác tại Đoàn cải tiến Bộ Tài chính, giảng viên trường Đại học Tài chính
 - 01/1980-01/1981 : Giảng viên trường Trung cấp Tài chính kế toán Quảng Ninh
 - 02/1981-08/1989 Phó phòng Ngân sách -Sở Tài chính Quảng Ninh
 - 09/1989-06/1990 : Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty May Đức Giang
 - 07/1990-05/1993 : Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty May Đức Giang
 - 06/1993-12/1993 : Kế toán Trưởng Công ty May Đức Giang
 - 01/1994-05/2001 : Phó Tổng Giám đốc Công ty May Đức Giang
 - 06/2001-11/2001

- Trưởng ban TCKT Tổng công ty Dệt May Việt Nam
- 12/2001-9/2004 : Kế toán trưởng Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (nay gọi là Tập đoàn Dệt May Việt Nam)
 - 10/2004-3/2006 : Giám đốc điều hành – Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (nay gọi là Tập đoàn Dệt May Việt Nam)
 - 4/2006-9/2006 : Giám đốc điều hành – Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (nay gọi là Tập đoàn Dệt May Việt Nam)
Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt may.
 - 10/2006-08/2007 : Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam
Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt may.
 - 09/2007-04/2014 : Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam
Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt may.
 - 5/2014-2/2015 : Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam
 - 03/2015 đến nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Ban Quản lý Nguồn vốn(nay là Ban Quản lý Tài sản) Tập đoàn Dệt may Việt Nam.
 - 2005 đến nay : Thành viên HĐQT Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP

12/ Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng Ban Quản lý Tài sản Tập đoàn Dệt may Việt Nam.

13/ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Phan Nguyễn Khanh


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 16 tháng 04 năm 2020

THÔNG TIN ỨNG VIÊN HĐQT

- 1/ Họ và tên: **Bùi Thị Lý** Giới tính: Nữ
- 2/ Ngày tháng năm sinh: 20/10/1966
- 3/ Nơi sinh: Hải Triều, Tiên Lữ, Hưng Yên
- 4/ Số CMND: 145163469 Ngày cấp 10/11/2005 Nơi cấp: CA tỉnh Hưng Yên.
- 5/ Quốc tịch: Việt Nam 6/ Dân tộc: Kinh
- 7/ Địa chỉ thường trú: 24 đường Trưng Nhị, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
- 8/ Số điện thoại: 0982 766 368 - Email: builyhy66@gmail.com
- 9/ Trình độ văn hóa: 12/12 10/ Trình độ chuyên môn: Đại học
- 11/ Quá trình công tác:
- 1986-1996 : Công nhân may tại Xí nghiệp May Hưng Yên
 - 1996-2000 : Tổ phó sản xuất tại Công ty May Hưng Yên
 - 2000-3/2006 ; Tổ trưởng tổ sản xuất tại Công ty May Hưng Yên
 - 4/2006-2007 : Phó giám đốc XN tại Công ty CP May Hưng Yên
 - 2008-3/2014 : Giám đốc Xí nghiệp tại Công ty CP May Hưng Yên
 - 03/2012 đến nay : Trưởng BKS Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP
 - 4/2014-3/2018 : Giám đốc điều hành tại Tổng công ty May Hưng Yên - CTCP
 - 4/2018 đến nay : Phó TGD Tổng công ty May Hưng Yên - CTCP
- 12/ Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty may Hưng Yên – Công ty cổ phần.
- 13/ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 57.746 cp, chiếm 0,42 % vốn điều lệ.
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Bùi Thị Lý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 15 tháng 04 năm 2020

THÔNG TIN ỨNG VIÊN HĐQT

- 1/ Họ và tên: **Nguyễn Văn Trung** Giới tính: Nam
- 2/ Ngày tháng năm sinh: 11/08/1966
- 3/ Nơi sinh : Thành phố Hà Nội
- 4/ Số căn cước 001066011369 Ngày cấp : 15/12/2017 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- 5/ Quốc tịch: Việt Nam
- 6/ Dân tộc: Kinh
- 7/ Địa chỉ thường trú: 56 Đông Thành , phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
- 8/ Số điện thoại: 0903261213
- 9/ Địa chỉ email: nvtrunghy@gmail.com
- 10/ Trình độ văn hóa: 12/12
- 11/ Trình độ chuyên môn: Đại học
- 12/ Quá trình công tác:
 - Năm 1990 - 1998 Nhân viên Phòng Kế toán Công ty May Hưng Yên
 - Từ 1999-2000 Phó phòng Kế toán Công ty May Hưng Yên
 - Từ 2001-2006 Trưởng phòng kế toán Công ty May Hưng Yên
 - Từ 2007-2012 Kế toán trưởng Công ty CP May Hưng Yên
 - Từ 2013-5/2014 Giám đốc điều hành TCT ty May Hưng Yên-CTCP
 - Từ 6/2014 đến nay Phó Tổng giám đốc TCT May Hưng Yên -CTCP
 - Từ 01/2010 đến nay Thành viên HĐQT TCT May Hưng Yên – CTCP
 - Từ năm 2016 - 2017 Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT Công ty CP May Hưng Bình
 - Từ năm 2018 đến nay Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT Công ty CP Phú Hưng.

13/ Chức vụ công tác hiện nay:

- Phó Tổng giám đốc, thành viên HĐQT TCT May Hưng Yên –CTCP
- Tổng giám đốc công ty cổ phần may Phú Hưng
- Tổng giám đốc Công ty cổ phần may Sơn Động


14/ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Phú Hưng
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc tại Công ty cổ phần may Sơn Động.
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần may xuất khẩu Ninh Bình 2.
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần may Hưng Bình
- Thành viên BKS Công ty cổ phần Tiên Hưng
- Thành viên BKS Công ty cổ phần may xuất khẩu Ninh Bình
- Thành viên BKS Công ty cổ phần Hưng Việt

15/ Số CP nắm giữ: 156.716 cp, chiếm 1,15 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 10 tháng 04 năm 2020

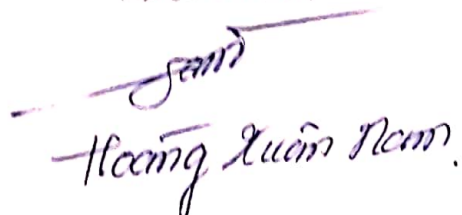
THÔNG TIN ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- 1/ Họ và tên: **Hoàng Xuân Nam** 2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 05/6/1971
4/ Nơi sinh: Minh Tân, Phù Cừ, Hưng Yên
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 033071000231 Ngày cấp 23/05/2017 Nơi cấp:
Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú: 92, Tô Hiệu, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh
Hưng Yên.
9/ Số điện thoại: 0904 156 838
10/ Địa chỉ email: Namhugaco@gmail.com
11/ Trình độ văn hóa: 12/12
12/ Trình độ chuyên môn: Đại học.
13/ Quá trình công tác:
• T6/2002 – T11/2004 : Nhân viên phòng kỹ thuật – Tổng công ty May Hưng Yên.
• T12/2007- T6/2007 : Phó phòng Kỹ thuật Tổng công ty.
• T7/2007– T12/2009 : Phó chánh Văn phòng Tổng công ty.
• T1/2010- T6/2012 : Chánh văn phòng Tổng công ty.
• T7/2012 – đến nay : Trưởng phòng Tổ chức hành chính.
14/ Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Tổng công ty
may Hưng Yên – Công ty cổ phần.
15/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
16/ Số CP nắm giữ: 30.000 cp, chiếm 0,22 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)


Hoàng Xuân Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


Hung Yên, ngày 15 tháng 04 năm 2020

THÔNG TIN ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- 1/ Họ và tên: **Nguyễn Đức Hải** 2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 10/05/1980
4/ Nơi sinh: Thành Phố Hải Dương.
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 030080007951 Ngày cấp 04/12/2019 Nơi cấp:
Cục CS QLHC về TTXH.
6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú: 595 Nguyễn Văn Linh, phường An Tảo, thành phố Hưng
Yên, tỉnh Hưng Yên.
9/ Số điện thoại: 0904176026
10/ Địa chỉ email: Haiphuhung@gmail.com
11/ Trình độ văn hóa: 12/12
12/ Trình độ chuyên môn: Đại học - Cử nhân Quản lý kinh doanh – Chuyên
ngành Kế toán.
13/ Quá trình công tác:
• 6/2003 - 5/2007 : Nhân viên – Phòng kế toán – Công ty CP May Hưng Yên.
• 6/2007 – 5/2009 : Phó phòng kế toán – Công ty CP May Hưng Yên.
• 6/2009 – 12/2009 : Phó phòng kế toán – Công ty CP May Hưng Yên – Kiêm
Kế toán trưởng, TP. Tổng hợp Công ty CP Phú Hưng.
• 1/2010 đến nay : Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tổng Hợp – Công ty
Cổ phần Phú Hưng.
14/ Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tổng Hợp –
Công ty Cổ phần Phú Hưng.
15/ Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
16/ Số CP nắm giữ: 0 cp, chiếm 0 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Đức Hải

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019		01/01/2019	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		437.966.970.581		420.122.194.706	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		18.316.966.489		27.385.876.989	
1. Tiền	111	5	11.316.966.489		27.385.876.989	
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.000.000.000		-	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		292.900.000.000		282.200.000.000	
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	9.1	292.900.000.000		282.200.000.000	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		76.712.736.603		64.273.569.518	
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	31.989.476.140		22.072.037.827	
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		8.209.571.865		5.167.287.382	
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	9.2	37.682.400.000		30.682.400.000	
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	12.709.010.175		13.888.365.886	
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(13.877.721.577)		(7.536.521.577)	
IV. Hàng tồn kho	140		40.986.287.246		44.763.087.837	
1. Hàng tồn kho	141	11	40.986.287.246		44.763.087.837	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		9.050.980.243		1.499.660.362	
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.323.083.883		1.499.660.362	
2. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	16.2	7.727.896.360		-	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		165.409.118.041		145.331.361.127	
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		10.000.000.000		-	
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	9.3	10.000.000.000		-	
II. Tài sản cố định	220		77.934.757.663		48.663.928.024	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	77.934.757.663		48.663.928.024	
- Nguyên giá	222		192.254.406.794		153.278.113.836	
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(114.319.649.131)		(104.614.185.812)	
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		-		8.889.140.206	
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	-		8.889.140.206	
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		69.529.460.150		83.561.881.187	
1. Đầu tư vào công ty con	251	9.4	29.800.000.000		29.800.000.000	
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	9.4	36.163.400.000		49.513.400.000	
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	9.4	9.730.994.000		9.730.994.000	
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	9.5	(6.164.933.850)		(5.482.512.813)	
V. Tài sản dài hạn khác	260		7.944.900.228		4.216.411.710	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	7.944.900.228		4.216.411.710	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		603.376.088.622		565.453.555.833	

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 35 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019		01/01/2019	
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		277.590.863.444		254.995.352.898	
I. Nợ ngắn hạn	310		277.590.863.444		254.995.352.898	
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	27.981.415.978		23.677.664.968	
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		2.435.923.128		4.129.599.137	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16.1	28.779.383		5.524.662.806	
4. Phải trả người lao động	314		69.602.071.701		68.411.385.424	
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	1.508.488.828		159.145.000	
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	1.891.967.393		2.077.774.866	
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19	16.258.900.000		-	
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	20	47.663.253.647		47.788.875.707	
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		110.220.063.386		103.226.244.990	
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		325.785.225.178		310.458.202.935	
I. Vốn chủ sở hữu	410		325.785.225.178		310.458.202.935	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	21	135.500.000.000		135.500.000.000	
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		135.500.000.000		135.500.000.000	
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	21	4.758.750.000		4.758.750.000	
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	21	81.595.501.122		62.580.680.726	
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21a	103.930.974.056		107.618.772.209	
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		18.896.541.615		12.544.670.224	
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		85.034.432.441		95.074.101.985	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		603.376.088.622		565.453.555.833	

Hưng Yên, ngày 26 tháng 3 năm 2020
Tổng Giám đốc

Người lập biểu

Kế toán trưởng





Cáp Thị Chinh

Trần Thị Hương

Phạm Thị Phương Hoa

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2019

Mẫu số B02 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019		Năm 2018	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	23	604.553.543.067		605.554.826.055	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	-		-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	23	604.553.543.067		605.554.826.055	
4. Giá vốn hàng bán	11	24	371.942.248.036		362.359.567.343	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		232.611.295.031		243.195.258.712	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	41.170.558.460		41.109.308.571	
7. Chi phí tài chính	22	26	3.089.952.429		856.177.331	
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		26.772.888		44.767.043	
8. Chi phí bán hàng	25	27.1	85.106.685.898		83.651.321.398	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27.2	88.135.313.934		90.980.491.822	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		97.449.901.230		108.816.576.732	
11. Thu nhập khác	31	28	368.887.735		722.433.320	
12. Chi phí khác	32		-		-	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		368.887.735		722.433.320	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		97.818.788.965		109.539.010.052	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	12.784.356.524		14.464.908.067	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-		-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		85.034.432.441		95.074.101.985	

Tổng công ty phải lập cả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất nên thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 - Lãi trên cổ phiếu.

Người lập biểu



Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng



Trần Thị Hương

Hưng Yên, ngày 26 tháng 3 năm 2020
Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 04 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 : Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 ; Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau :

***/ Kết quả SXKD năm 2019 (đã được kiểm toán):**

- Doanh thu sản xuất : 20.650.412 USD
- Doanh thu tiêu thụ : 604.553.543.067 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 97.818.788.965 đồng
- Thuế TNDN : 12.784.356.524 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 85.034.432.441 đồng

***/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ:**

- Tổng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2019: 103.930.974.056 đồng

Trong đó: + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019: 85.034.432.441 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại đến năm 2018: 18.896.541.615 đồng

- Dự kiến phân phối lợi nhuận: 98.293.097.406 đồng

Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 10.393.097.406 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 60%: 81.300.000.000 đồng

+ Trích thưởng hoàn thành vượt KH 20% LNST tính trên phần vượt: 33 tỷ x 20% = 6.600.000.000 đồng



Tổng LNST chưa phân phối còn lại chuyển sang năm 2020: 5.637.876.650 đồng

Điều 2: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 với các nội dung chính sau :

1/ Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Doanh thu sản xuất gia công: 10.000.000 USD, phấn đấu 13.000.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ: 330 tỷ đồng
Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 300 tỷ đồng
+ Các công ty con: 30 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 39 tỷ đồng
Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 36 tỷ đồng
+ Các công ty con: 03 tỷ đồng
- Trả cổ tức: 10% VDL

2/ Đầu tư năm 2020 - Tại Công ty mẹ

- Đầu tư đổi mới thiết bị và hệ thống điều hòa trung tâm: 25 tỷ đồng
- Lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động: 10 tỷ đồng
- Hoàn thành nốt việc thoái vốn tại Công ty cổ phần may Sơn Động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.
- Tăng vốn góp vào Công ty cổ phần Phú Hưng theo đúng tỷ lệ vốn góp mà TCT đang nắm giữ.
 - Từng bước triển khai đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất FOB và ODM.
 - Trích quỹ lương chi trả cho người lao động: 60%/ DTSX

Điều 3 : Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

***/ Các ứng viên Hội đồng quản trị :**

- Ông Nguyễn Xuân Dương
- Bà Phạm Nguyên Hạnh
- Bà Phạm Thị Phương Hoa
- Ông Nguyễn Văn Trung
- Bà Bùi Thị Lý

***/ Các ứng viên Ban kiểm soát:**

- Ông Hoàng Xuân Nam
- Bà Đinh Thị Thu Hương
- Ông Nguyễn Đức Hải

***/ Kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS:**

